

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

THƯ MỤC THÔNG BÁO SÁCH MỚI
THÁNG 9/2015

1. 345 câu khẩu ngữ tiếng Hán = 345 spoken Chinese expressions. Tập 1 / Trần Hiền Thần chủ biên . - Hà Nội : Thời đại, 2014 . - 232 tr. ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Khẩu ngữ, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000022-24,DSVTRCD 0022-24 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

2. 345 câu khẩu ngữ tiếng Hán = 345 spoken Chinese expressions. Tập 2 / Trần Hiền Thần chủ biên . - Hà Nội : Thời đại, 2014 . - 291 tr. ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Khẩu ngữ, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000025-27,DSVTRCD 0025-27 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

3. 345 câu khẩu ngữ tiếng Hán = 345 spoken Chinese expressions. Tập 3 / Trần Hiền Thần chủ biên . - Hà Nội : Thời đại, 2014 . - 332 tr. ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Khẩu ngữ, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000028-30,DSVTRCD 0028-30 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

4. 345 câu khẩu ngữ tiếng Hán = 345 spoken Chinese expressions. Tập 4 / Trần Hiền Thần chủ biên . - Hà Nội : Thời đại, 2014 . - 368 tr. ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Khẩu ngữ, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000031-33,DSVTRCD 0031-33 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

5. Hoàn thiện chế định bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự / Chủ biên: Phạm Văn Tuyết, Lê Kim Giang ; Vũ Thị Hồng Yến,... [et al.] . - Hà Nội : Dân trí, 2015 . - 352 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, Luật Dân sự, Nghĩa vụ dân sự, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLDS 002110-2119 - Phòng đọc 2;

MSVLDS 010396-435 – Phòng mượn 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)311.2

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự. Nghiên cứu các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự; thực tiễn thực hiện và những bất cập trong quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự. Đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

6. Hỏi đáp Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 / Quách Dương chủ biên ; Biên soạn: Nguyễn Văn Hoan, Nguyễn Văn Quang . - Hà Nội : Tư pháp, 2015 . - 234 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Gia đình, Hôn nhân, Luật Hôn nhân gia đình, Sách hỏi đáp, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHN 002100-2109 - Phòng đọc 2

MSVLHN 010376-95 - Phòng mượn 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)320

Tóm tắt: Tập hợp 42 câu hỏi và trả lời về các quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giới thiệu toàn văn nội dung Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật.

7. Krois-Lindner, Amy. Introduction to international legal English : a course for classroom or self-study use student's book / Amy Krois-Lindner, Matt Firth . - Cambridge : Cambridge University Press, 2008 . - 160 p. ; 27 cm. + 2 CDs

Từ khóa: Kỹ năng đọc, Kỹ năng nghe, Kỹ năng nói, Kỹ năng viết, Tiếng Anh pháp lý.

Địa chỉ tài liệu: DSVA 000095-104,DSVACD1 000095-104,DSVACD2 000095-0104
MSVA 000131-82,MSVACD1 000131-82,MSVACD2 000131-82 – Phòng dành cho SV lớp chất lượng cao

Ký hiệu phân loại: 428 214

Tóm tắt: Tập hợp 10 bài học tiếng Anh liên quan đến một số chủ đề của lĩnh vực luật như: Luật Hợp đồng, Luật Hình sự, Luật Thương mại, Luật Quốc tế, Luật So sánh... Mỗi bài học cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ đề đó với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

8. Lindlof, Thomas R. Qualitative communication research methods / Thomas R. Lindlof, Bryan C. Taylor.. - 3rd ed. . - Thousand Oaks, Calif. : SAGE, c2011 . - xvi, 377 p. ; 24 cm.

Từ khóa: Nghiên cứu định tính, Phương pháp nghiên cứu, Truyền thông.

Địa chỉ tài liệu: DSVA 000108 - – Phòng dành cho SV lớp chất lượng cao

Ký hiệu phân loại: 302.2072 LIN 2011PL DDC: 302.2072 22

Tóm tắt: Giới thiệu phương pháp nghiên cứu định tính trong truyền thông và các bước của quá trình nghiên cứu định tính, gồm: tiến hành nghiên cứu: thu thập dữ liệu: tham

gia, quan sát, thăm dò dư luận xã hội, phỏng vấn, phân tích thông tin và tài liệu; phân tích, xử lý dữ liệu,...

9. Luật An toàn, vệ sinh lao động / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 132 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: An toàn lao động, Luật Lao động, Vệ sinh lao động, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLLD 006593-602 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)237(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật An toàn, vệ sinh lao động, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về các biện pháp phòng, chống các yếu tố nguy hiểm và có hại cho người lao động; các biện pháp xử lý sự cố kỹ thuật; việc bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động; công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động và các điều khoản thi hành.

10. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 200 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Ban hành văn bản, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Văn bản quy phạm pháp luật, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHC 006288-97 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)120.1(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm những quy định chung và những quy định cụ thể về thẩm quyền ban hành, nội dung văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng viện kiểm sát,... và điều khoản thi hành.

11. Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị quốc gia - Sự thật, 2015 . - 108 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Đại biểu Hội đồng nhân dân, Đại biểu Quốc hội, Luật Bầu cử, Luật Hiến pháp, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHP 006308-6317 - Phòng đọc 2

MSVLHP 007311-30 - Phòng mượn 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)114.1(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về dự kiến cơ cấu,

thành phần đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, đơn vị bầu cử và khu vực bỏ phiếu; Hội đồng bầu cử quốc gia và các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương; danh sách cử tri; ứng cử và hiệp thương; nguyên tắc và trình tự bỏ phiếu, kết quả bầu cử; bầu cử bổ sung; xử lý vi phạm pháp luật và các điều khoản thi hành.

12. Luật Kiểm toán nhà nước / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 67 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Kiểm toán, Kiểm toán nhà nước, Luật kiểm toán nhà nước, Luật Tài chính, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLTC 006573-82 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)210(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Kiểm toán nhà nước, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, hoạt động của kiểm toán nhà nước; quyền và nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động kiểm toán nhà nước; khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm và các điều khoản thi hành.

13. Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam/ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 40 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Luật Mặt trận Tổ quốc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHC 006328-37 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)120.32(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ quyền và lợi ích của nhân dân; hoạt động giám sát; hoạt động phản biện xã hội; điều kiện bảo đảm hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các điều khoản thi hành.

14. Luật Ngân sách Nhà nước / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 113 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Tài chính, Ngân sách Nhà nước, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLTC 006563-72 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)210(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Ngân sách Nhà nước, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước; trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân về ngân sách nhà nước; nguồn thu, nhiệm vụ thu chi ngân sách các cấp; lập dự toán ngân hàng nhà nước;... và điều khoản thi hành.

15. Luật Nghĩa vụ quân sự / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 60 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Luật Nghĩa vụ quân sự, Nghĩa vụ quân sự, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHC 006318-27 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)120.1(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Nghĩa vụ quân sự, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về đăng ký nghĩa vụ quân sự, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự; phục vụ của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ, hạ sĩ quan và binh sĩ dự bị; nhập ngũ và xuất ngũ; chế độ, chính sách và ngân sách bảo đảm trong việc thực hiện nghĩa vụ quân sự; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức; xử lý vi phạm và các điều khoản thi hành.

16. Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 99 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Biển, Đảo, Luật Môi trường, Luật Tài nguyên, Môi trường, Tài nguyên, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLMT 006583-92 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)250(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên; nghiên cứu khoa học; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; kiểm soát ô nhiễm, ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc... và các điều khoản thi hành.

17. Luật Thú y / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 156 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Luật Thú y, Thú y, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHC 006298-302 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)121.5(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Thú y, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về phòng, chống dịch bệnh động vật; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ động vật trên cạn; sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý thuốc thú y; hành nghề thú y và điều khoản thi hành.

18. Luật Tổ chức Chính phủ / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 51 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Chính phủ, Luật Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính phủ, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHP 006268-6277 - Phòng đọc 2

MSVLHP 007271-90 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)115.2(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật Tổ chức Chính phủ, gồm: những quy định chung và những quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; chế độ làm việc của Chính phủ và điều khoản thi hành.

19. Luật Tổ chức chính quyền địa phương / Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015 . - 155 tr. ; 19 cm.

Từ khóa: Chính quyền địa phương, Luật Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHP 006278-6287 - Phòng đọc 2

MSVLHP 007291-310 - Phòng mượn 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)115(001.2)

Tóm tắt: Trình bày toàn văn Luật tổ chức chính quyền địa phương, gồm những quy định chung và những quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức chính quyền địa phương ở nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; hoạt động của chính quyền địa phương; thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính và điều khoản thi hành.

20. Maughan, Caroline. *Lawyering skills and the legal process* / Caroline Maughan, Julian Webb. - 2nd ed. . - Cambridge : Cambridge University Press, 2005 . - xxiv, 443 p. : ill. ; 24 cm.

Từ khóa: Kỹ năng, Nghề luật.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHP 000106 - Phòng dành cho SV lớp chất lượng cao

Tóm tắt: Phân tích các kỹ năng cơ bản của nghề luật, gồm: kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, giải quyết tranh chấp. Đưa ra những tình huống cụ thể như phỏng vấn khách hàng, soạn thảo văn bản, giải quyết các vụ việc để thực hành, rèn luyện các kỹ năng trên.

21. Nguyễn, Văn Tuấn. *Một số vấn đề về Luật Tố tụng hình sự Việt Nam* / Nguyễn Văn Tuấn . - Hà Nội : Tư pháp, 2015 . - 383 tr. ; 24 cm.

Từ khóa: Chủ thể, Luật sư, Luật Tố tụng hình sự, Quyền con người, Thủ tục tố tụng, Tố tụng hình sự, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVTHS 002640-49 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)51

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề của Luật Tố tụng hình sự Việt Nam, gồm: nguyên tắc tố tụng hình sự; thủ tục tố tụng hình sự; chủ thể tố tụng hình sự; quyền con người; địa vị pháp lý của luật sư trong tố tụng hình sự.

22. Nhập môn đọc viết Hán ngữ / Tổng chủ biên: Lý Hướng Nông, Lý Tấn ; Chủ biên các tập: Vạn Doanh, Lý Hiếu Nhân ; Dịch: Trần Thị Thanh Liêm,... [et al.] .

- Hà Nội : Thời đại, 2014 . - 233 tr. : minh họa ; 27 cm.

Từ khóa: Chữ Hán, Kỹ năng đọc, Kỹ năng viết, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000004-06 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

23. Nhập môn nghe nói Hán ngữ / Tổng chủ biên: Lý Hướng Nông, Lý Tấn ; Chủ biên các tập: Vạn Doanh, Lý Hiếu Nhân ; Dịch: Trần Thị Thanh Liêm,... [et al.] . - Hà Nội : Thời đại, 2014 . - 284 tr. : minh họa ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Khẩu ngữ, Kỹ năng nghe, Ngữ âm, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000001-03, DSVTRCD 0001-03 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

24. Patton, Michael Quinn. Qualitative research & evaluation methods : integrating theory and practice / Michael Quinn Patton. - 4th ed. . - United States of America : SAGE, 2015 . - 806 p. ; 24 cm.

Từ khóa: Nghiên cứu đánh giá, Nghiên cứu định tính, Phương pháp nghiên cứu.

Địa chỉ tài liệu: DSVTA 000107 - Phòng dành cho SV lớp chất lượng cao

Ký hiệu phân loại: 001.42 23

25. Skills for lawyers / Annabel Elkington,... [et al.] . - Great Britain : CLP, 2015 . - 225 p. ; 28 cm.

Từ khóa: Kỹ năng, Nghề luật.

Địa chỉ tài liệu: DSVTA 000105 - Phòng dành cho SV lớp chất lượng cao

26. Sửa đổi Bộ luật Hình sự - Những nhận thức cần thay đổi? / Nguyễn Ngọc Hòa chủ biên ; Hạ Dũng,... [et al.] ; Dịch: Vũ Thùy Trang, Trịnh Thanh Hà . - Hà Nội : Tư pháp, 2015 . - 197 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Bộ luật Hình sự, Định tội danh, Đồng phạm, Kỹ thuật lập pháp, Luật Hình sự, Tổ chức tội phạm, Tội phạm, Trách nhiệm hình sự, Việt Nam.

Địa chỉ tài liệu: DSVLHS 001988-1997 - Phòng đọc 2

MSVLHS 011236-55 - Phòng mượn 2

Ký hiệu phân loại: 34(V)410

Tóm tắt: Khái quát những nhận thức cần thay đổi làm cơ sở cho việc sửa đổi trong Bộ luật hình sự liên quan đến 5 nhóm vấn đề quan trọng, gồm: phạm vi nguồn trực tiếp của pháp luật hình sự, phạm vi chủ thể của trách nhiệm hình sự, chế định tổ chức tội phạm, đặc điểm nhân thân được quy định và dấu hiệu định tội danh, vấn đề kỹ thuật lập pháp hình sự.

27. Tài liệu luyện thi năng lực Hán ngữ - Thi trình độ Hán ngữ HSK (cấp 1) - Tuyển tập đề thi mẫu / Lưu Vân chủ biên . - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015 . - 88 tr. : minh họa ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Sách luyện thi, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000013-15,DSVTRCD 0013-15 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

28. Tài liệu luyện thi năng lực Hán ngữ - Thi trình độ Hán ngữ HSK (cấp 2) - Tuyển tập đề thi mẫu / Lưu Vân chủ biên . - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015 . - 124 tr. : minh họa ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Sách luyện thi, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000016-18,DSVTRCD 0016-18 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

29. Tài liệu luyện thi năng lực Hán ngữ - Thi trình độ Hán ngữ HSK (cấp 3) - Tuyển tập đề thi mẫu / Lưu Vân, Thạch Bội Chi chủ biên . - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015 . - 129 tr. : minh họa ; 27 cm. + 1 CD

Từ khóa: Sách luyện thi, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000019-21,DSVTRCD 0019-21 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

30. Tập viết chữ Hán / Ngọc Hân chủ biên . - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014 . - 119 tr. ; 27 cm.

Từ khóa: Chữ Hán, Tập viết, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000010-12 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)

Tóm tắt: Giới thiệu những nét cơ bản trong bộ chữ Hán; kết cấu và quy tắc viết chữ Hán.

31. Tội phạm học so sánh - Lý luận và thực tiễn : sách chuyên khảo / Lê Thị Sơn chủ biên ; Hoàng Xuân Châu, Dương Tuyết Miên . - Hà Nội : Tư pháp, 2015 . - 147 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Tội phạm học, Tội phạm học so sánh.

Địa chỉ tài liệu: DSVTPH 001998-2007 - Phòng đọc 2
MSVTPH 011256-75 - Phòng mượn 2

Ký hiệu phân loại: 34.42

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề lý luận chung về tội phạm học so sánh. Nghiên cứu so sánh về tội phạm học; kiểm soát tội phạm; nguyên nhân của tội phạm học theo hướng tiếp cận của tội phạm học so sánh và phòng ngừa tội phạm từ góc độ của tội phạm học so sánh.

32. Trần, Thị Thanh Liêm. Ngữ pháp tiếng Hoa cơ bản hiện đại / Trần Thị Thanh Liêm . - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2012 . - 307 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Ngữ pháp, Tiếng Trung Quốc.

Địa chỉ tài liệu: DSVTR 000007-09 - Phòng đọc 2

Ký hiệu phân loại: 4(N414)-06

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ bản của ngữ pháp tiếng Hoa hiện đại. Giới thiệu một số bộ đề thi và đáp án chương trình luyện thi HKS.